

TỜ TRÌNH

Về việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt,

Nhằm mục tiêu:

- Bổ sung nguồn vốn phục vụ kinh doanh và nâng mức vốn điều lệ để đáp ứng các quy định về kinh doanh chứng khoán phái sinh;
- Gia tăng giá trị và lợi ích cho các cổ đông đang sở hữu cổ phần của Công ty,

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua việc phát hành cổ phần như sau:

I. Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu

HĐQT kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty như sau:

1. Vốn điều lệ hiện tại: 722.339.370.000 đồng;
2. Số lượng cổ phần quỹ: 33.792 cổ phần
3. Số lượng cổ phần đang lưu hành: 72.200.145 cổ phần
4. Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu
5. Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông
6. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
7. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần
8. Số lượng cổ phần chào bán: 36.100.072 cổ phần

9. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần mới phát hành thêm.
10. Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phần phân phối cho cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị và theo nguyên tắc làm tròn xuống.

Ví dụ: vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần mới phát hành thêm, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 129 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phần mới phát hành thêm tương ứng là $129/2 = 64,5$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phần lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 64 cổ phần.

11. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho người/tổ chức khác, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.

Ví dụ: cổ đông A có quyền mua 1.000 cổ phần, cổ đông A có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho nhà đầu tư B quyền mua 400 cổ phần và nhà đầu tư C quyền mua 600 cổ phần. Nhà đầu tư B và nhà đầu tư C không được phép chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phần từ cổ đông A cho bên khác.

12. Phương án xử lý cổ phần lẻ và cổ phần do cổ đông không thực hiện quyền:

Số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn đến hàng đơn vị và số cổ phần do cổ đông không thực hiện quyền sẽ được HĐQT Công ty phân phối cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Ngoại trừ trường hợp nhà đầu tư được phân phối theo quy định tại khoản 3 điều 1 của Nghị định số 60/2015/NĐ-CP, ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định đối tượng nhà đầu tư được phân phối cổ phần theo nguyên tắc không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty.

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần

- Cổ phần phân hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Đối với số cổ phần lẻ và số cổ phần các cổ đông không thực hiện quyền mua, khi HĐQT phân phối cho nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày

hoàn thành đợt chào bán.

14. Thời gian chào bán: Dự kiến Quý III và IV năm 2017

15. Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến và phương án xử lý trường hợp chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến.

Tỷ lệ chào bán thành công của đợt phát hành dự kiến là 100%. Với mục đích bổ sung nguồn vốn, Công ty không đặt chỉ tiêu tỷ lệ chào bán thành công và số tiền cần huy động tối thiểu. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, tùy tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:

- Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán toàn bộ số cổ phần còn lại.
- Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua các công cụ tài chính, chứng khoán khác phù hợp theo quy định.

16. Phương thức xác định giá chào bán

- Giá trị sổ sách 1 cổ phần (GTSS):

$$\text{GTSS} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu} - \text{Nguồn kinh phí, quỹ khác}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$$

GTSS tại thời điểm 31/12/2016 = $1.548.162.323.584 / 72.200.145 = 21.443$ đồng/cp.

- Mức giá giao dịch bình quân tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong tháng 3/2017 (từ 01/03/2017 – 31/03/2017): 16.621 đồng/cổ phần.

Căn cứ nhu cầu vốn của Công ty và diễn biến giá cổ phần của Công ty trên thị trường chứng khoán cũng như nhằm đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, HĐQT Công ty đề xuất mức giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần.

17. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần sau phát hành

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, số lượng cổ phần đang lưu hành bình quân của Công ty sẽ được tăng lên, ảnh hưởng đến EPS (thu nhập trên mỗi cổ phần) và Book value (BV/GTSS - giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần) của Công ty.

STT	Nội dung	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 (đồng)	101.714.420.306
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 (dự kiến) (đồng)	102.000.000.000
3	Nguồn vốn thuộc chủ sở hữu tại 31/12/2016 (đồng)	1.548.162.323.584
4	Nguồn vốn thuộc chủ sở hữu dự kiến sau phát hành (đồng) (*)	2.005.670.164.698
5	Số lượng cổ phần đang lưu hành trước thời điểm phát hành (cổ phần)	72.200.145
6	Số lượng cổ phần phát hành thêm (cổ phần)	36.100.072
7	Số lượng cổ phần lưu hành sau phát hành (cổ phần): $\{(5)+(6)\}$	108.300.217
8	Số lượng cổ phần lưu hành bình quân gia quyền trong năm 2017 (cổ phần) $= \{(5)*3+(7)*1\}/4$	81.225.163
9	EPS trước phát hành (đồng/cp) (theo BCTCKT năm 2016)	1.345
10	EPS sau phát hành (đồng/cp): $\{(2)/(8)\}$	1.256
11	BV trước khi phát hành (đồng/cp): $\{(3)/(5)\}$	21.443
12	BV sau khi phát hành (đồng/cp): $\{(4)/(7)\}$	18.520

Ghi chú: () Nguồn vốn chủ sở hữu dự kiến sau phát hành như sau:*

Vốn CSH = Vốn CSH tại 31/12/2016 - (trích quỹ khen thưởng phúc lợi + thưởng Ban quản trị) + số tiền thu được từ đợt phát hành + Lợi nhuận sau thuế năm 2017.

Vốn CSH = 1.548.162.323.584 - 5.492.878.886 + 361.000.720.000 + 102.000.000.000 = 2.005.670.164.698 đồng.

- EPS của Công ty sau phát hành dự kiến giảm so với trước phát hành (từ 1.345 đồng/cổ phần xuống 1.256 đồng/cổ phần).
- BV của Công ty sau phát hành dự kiến giảm so với trước phát hành (từ 21.443 xuống 18.520 đồng/cổ phần).

Điều chỉnh pha loãng giá của cổ phần trên thị trường:

Cổ phần Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (Mã CK: BVS) đang giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên giá cổ phần của Công ty sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật về giá, giá pha loãng khi có cổ phần mới phát hành theo công thức sau:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I \times PR)}{1 + I}$$

P: là giá thị trường của cổ phần sau khi bị pha loãng;

P_{t-1} : là giá thị trường của cổ phần trước khi bị pha loãng;

I: là tỷ lệ vốn tăng;

PR: là giá cổ phần sẽ bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phần trong đợt phát hành mới.

18. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Tổng giá trị nguồn vốn huy động dự kiến từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 361.000.720.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu được, Công ty sẽ bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

II. Các nội dung khác liên quan

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các đợt phát hành như trên và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các vấn đề có liên quan đến các đợt phát hành như sau:

- Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ và tình hình sở hữu cổ phần của các cổ đông trong Điều lệ Công ty đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc phát hành;
- Thay đổi Giấy phép hoạt động kinh doanh theo Vốn điều lệ mới;
- Thực hiện việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phần mới phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Ủy quyền cho HĐQT Công ty phân phối cho các đối tượng khác với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu đối với số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn đến hàng đơn vị và số cổ phần do cổ đông không thực hiện quyền khi chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu.
- Quyết định thời gian chào bán và thực hiện việc phát hành thích hợp căn cứ thời điểm chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền;
- Chủ động tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện việc chào bán theo Phương án đã được phê duyệt đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và biểu quyết thông qua Tờ trình Phương án phát hành của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TKTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đậu Minh Lâm